

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00)
13011-KWW-740 HONDA AIR
BLADE 110, DREAM 110,
VISION 110, WAVE 110

Mã sản phẩm 13011KWW740 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 110, BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE
ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 13011KWW740 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, BLADE
110, DREAM 110, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE
RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ
thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bo-xec-mang-tieu-chuan-000-13011-kww-740-honda-air-blade-110-dream-110-vision-110-wave-110--13011KWW740> — mở link hoặc quét
QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn
cập nhật mới nhất.

Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-
KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM
110, VISION 110, WAVE 110



SKU	13011KWW740
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 VISION 110: 2011,2012,2013,2014 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2017
ĐVT	Cái
Giá lẻ	262.402đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	187,430đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	193,799đ	-26.1%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	207,446đ	-20.9%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	218,364đ	-16.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	262,402đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 13011KWW740 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC CƠ - PÍT TÔNG HONDA DREAM 110 — HONDA · SUPER DREAM ·

- CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-co-pit-tong-honda-dream-110--EPCDOV0001461>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC CƠ / PISTON HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-co-piston-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003967>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC CƠ - PISTON HONDA PISTON** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-piston--EPCDOV0002396>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC CƠ / PISTON HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002916>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004485>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE 110 K89 (2017)** — HONDA · WAVE · 2017 · CATALOGUE WAVE 110 K89 (2017) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-110-k89-2017--EPCDOV0004542>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 18 CATALOGUE TRỤC CƠ / PISTON HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-18-catalogue-truc-co-piston-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004037>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E16 CATALOGUE TRỤC KHUYU - PÍT - TÔNG HONDA BLADE 110** — HONDA · BLADE · 2016 · CATALOGUE BLADE 110 (2016) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e16-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-blade-110--EPCDOV0001832>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E16 CATALOGUE TRỤC KHUYU - PÍT - TÔNG HONDA BLADE 110** — HONDA · BLADE · 2020 · CATALOGUE BLADE 110 (10/2020+) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e16-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-blade-110--EPCDOV0002037>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Tem s?n ph?m 87501-KWW-E200 HONDA	87501KWW E200	14.256đ
Chấn bunn A trước *PB434M* 61100-KWW-640B6 HONDA	61100KWW640B6	249.647đ
Chấn bunn A trước *NHC26M* 61100-KWW-640B7 HONDA	61100KWW640B7	240.168đ
Lốp trước (70/90-17 MC 38P) (IRC) 44711-KWW-B23 HONDA WAVE	44711KWWB23	385.728đ
Nắp trên tay lái *R263* 53203-KWW-A00YL HONDA WAVE 110	53203KWWA00YL	333.389đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng [13011KWW740](#) được đề cập trong 5 bài viết kiến thức:

- **Động Cơ DOHC 150cc Honda Honda CBR150R K45A 2014-2016 - 4 Xu Páp Hộp Số 6 Cấp** —

16/05/2026

<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/dong-co-dohc-150cc-honda-honda-cbr150r-k45a-2014-2016-2014-2016-4-xu-pap-hop-so->

- **Phuộc USD Showa và Phanh Nissin Honda Honda CBR150R K45A 2014-2016** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/phuoc-usd-showa-va-phanh-nissin-honda-honda-cbr150r-k45a-2014-2016-2014-2016>
- **Động Cơ 249cc DOHC Honda Honda CBR250RR K64 2016 Làm Mát Nước** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/dong-co-249cc-dohc-honda-honda-cbr250rr-k64-2016-2016-lam-mat-nuoc>
- **Phuộc Showa SFF-BP và Phanh ABS Honda Honda CBR250RR K64 2016+** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/phuoc-showa-sff-bp-va-phanh-abs-honda-honda-cbr250rr-k64-2016-2016>
- **Piston và xéc măng Honda Wave chính hãng — Tra mã tiêu chuẩn và oversize theo thể hệ động cơ** — 28/04/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/piston-va-xec-mang-honda-wave-chinh-hang-tra-ma-tieu-chuan-va-oversize-theo-the>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 13011KWW740. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 13011KWW740*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110 (13011KWW740) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bo-xec-mang-tieu-chuan-000-13011-kww-740-honda-air-blade-110-dream-110-vision-110-wave-110--13011KWW740>

MLA (9th ed.):

"Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110 (13011KWW740) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bo-xec-mang-tieu-chuan-000-13011-kww-740-honda-air-blade-110-dream-110-vision-110-wave-110--13011KWW740>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110 (13011KWW740) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bo-xec-mang-tieu-chuan-000-13011-kww-740-honda-air-blade-110-dream-110-vision-110-wave-110--13011KWW740>.

Tài liệu này

Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWW-740
HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110,
WAVE 110 (13011KWW740) — Thông số kỹ thuật
PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.